

K, ngày 27 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**C NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày xx tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2022/TLST – DS ngày 17 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. C nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987

HKTT: Tổ 4, pH E, quận B, Thành phố Hà Nội

Nơi ở: Căn hộ xx02, S1.xx, KĐT Vinhomes C, xã T, huyện K, Thành phố Hà Nội

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Văn C và ông Lê Duy Hà – Luật sư của Văn phòng Luật sư Lê C thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Số 117 đường T, xã T, huyện K, Thành phố Hà Nội

**Bị đơn:** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn Q, huyện K, Thành phố Hà Nội.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Viết Khánh, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn Q, huyện K, Thành phố Hà Nội

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Nguyễn Thanh T và chị Bùi Thị H thống nhất thỏa thuận chị Bùi Thị H phải trả cho chị Nguyễn Thanh T số tiền đặt cọc để chuyển nhượng QSDĐ của thửa đất số 47, tờ bản đồ số 54, diện tích 49,3m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất: thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 233543 cấp ngày 26/04/2021 đăng ký mang tên ông Nguyễn Viết Khánh và bà Bùi Thị H là 200.000.000 đồng và số tiền phạt cọc là 50.000.000 đồng. Tổng số tiền chị Bùi Thị H phải trả cho chị Nguyễn Thanh T là 250.000.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Lộ trình thời gian chị H trả tiền cho chị T như sau:

- Chậm nhất đến hết ngày 30/6/2022, chị Bùi Thị H phải trả cho chị Nguyễn Thanh T số tiền 100.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến hết ngày 15/8/2022, chị Bùi Thị H phải trả cho chị Nguyễn Thanh T số tiền 100.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến hết ngày 30/9/2022, chị Bùi Thị H phải trả cho chị Nguyễn Thanh T số tiền 50.000.000 đồng.

*Về án phí:* Chị Bùi Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.250.000 đồng.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thanh T 14.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0073115 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Viết Tuấn**